

**TAND HUYỆN BÌNH SƠN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2021/HNGĐ – ST**

Ngày 27/8/2021

V/v tranh chấp về việc thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Chung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quốc Thìn
Ông Bùi Tấn Ba

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Khôi – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 82/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi về việc “*Tranh chấp về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 11 tháng 6 năm 2021, Thông báo về việc hoãn xét xử vụ án dân sự số 121/TB –TA ngày 07/7/2021, Thông báo về việc mở lại phiên tòa xét xử vụ án dân sự số 138/TB –TA ngày 09/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích D, sinh năm 1987, trú tại thôn B, xã B1, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Nhật N, sinh năm 1979, trú tại: Thôn H, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Theo đơn khởi kiện ngày 19/8/2020, quá trình tố tụng, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Bích D trình bày:***

Theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 48/2020/QĐST –HNGĐ ngày 10/8/2020 của TAND huyện Bình Sơn. Chị và anh N thuận tình ly hôn. Chị và anh N thỏa thuận: Giao 02 con là Nguyễn Nhật Cát T và Nguyễn Nhật Cát T cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy

nhien, sau khi ly hôn, giao con cho anh N nuôi dưỡng, chị thấy cháu Nguyễn Nhật Cát T còn quá nhỏ, là bé gái chưa thể tự lo cho bản thân được, cháu cần sự chăm sóc của người mẹ, anh N không đủ điều kiện về kinh tế để nuôi dưỡng cháu làm cho cháu thiếu thốn đủ bề, hơn nữa anh N phải đi làm xa nên không tiện chăm sóc con. Nay để đảm bảo cho cháu Tiên được chăm sóc và phát triển tốt, chị yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nhật Cát T, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi cháu T.

Chị hiện nay đang làm công việc bất động sản tại tỉnh B và mở quán nhậu tại thành phố Đ, sắp tới chị sẽ chuyển về định cư tại thành phố Đ sinh sống, thu nhập bình quân mỗi tháng của chị khoảng từ 20 đến 25 triệu đồng. Chị đã nghỉ việc tại Công ty TNHH Cơ giới T. Vì chị làm công việc tự do nên không có tài liệu nào để chứng minh thu nhập cung cấp cho Tòa án.

**Tại bản tự khai ngày 14/4/2021, quá trình tố tụng, bị đơn Anh Nguyễn Nhật N trình bày:*

Theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 48/2020/QĐST –HNGĐ ngày 10/8/2020 của TAND huyện Bình Sơn, anh và chị D thống nhất giao cho anh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nhật Cát T và Nguyễn Nhật Cát T. Sau khi ly hôn, anh là người trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu đảm bảo đủ điều kiện cho hai cháu phát triển về thể chất và tinh thần. Hiện nay anh làm nghề nuôi cá bớp ở xã B, thu nhập một tháng khoảng 15.000.000đồng nên đủ điều kiện tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung nên anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì anh làm công việc tự do nên không có tài liệu nào để chứng minh thu nhập cung cấp cho Tòa án. Anh hiện nay nuôi cá gần nhà chứ không đi làm xa và đủ điều kiện cũng như thời gian để nuôi con.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Bích D có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu của chị D về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Theo lời khai của bà Nguyễn Thị T (mẹ đẻ của anh N): “sau khi ly hôn, con

chung do anh N nuôi dưỡng, anh N đã thực hiện đúng chức trách làm cha trong việc trông nom, nuôi dưỡng con chung. Cháu T, cháu T1 hiện nay đang học gần nhà tại thôn V, xã B do anh N trực tiếp đưa đón các cháu đi học. Những ngày cuối tuần, ông bà ngoại hai cháu xuống đón hai cháu về nhà ở xã B chơi. Đầu tuần lại chở xuống, cho các cháu đi học. Mẹ các cháu đi làm ăn xa nên không có điều kiện đưa đón cũng như chăm sóc các cháu”. Lời khai của ông Nguyễn Tấn B, bà Cao Thị Ph (cha mẹ đẻ của chị D): “con tôi đã nghỉ dạy từ đầu năm đến nay và chuyển vào tỉnh B sinh sống, làm ăn nên không sống cùng vợ chồng tôi. Khi anh N, chị D ly hôn, cháu T, cháu T học tập tại xã B, việc đưa đón hai cháu đi học và nuôi dưỡng do phía nội lo. Đến cuối ngày thứ 6 hàng tuần, khi các cháu nghỉ học, vợ chồng tôi đón các cháu về ở, đến thứ hai thì chở các cháu đi học và giao cho anh N nuôi dưỡng. Riêng mẹ các cháu (chị D) vì điều kiện đi làm ăn xa nên không thể chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu”. Xét điều kiện nuôi dưỡng con của anh N và chị D thì thấy rằng: Chị D đang đi làm ăn xa nên không đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Còn anh N có việc làm tại địa phương, sáng đi tối về nên có điều kiện gần gũi để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hơn chị D. Chị D cho rằng anh N không đủ điều kiện về kinh tế để nuôi dưỡng cháu T, hơn nữa anh N phải đi làm xa nên không tiện chăm sóc con nhưng chị D không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình. Xét hiện nay, cháu T do anh N trực tiếp nuôi dưỡng có cuộc sống ổn định. Vì vậy việc thay đổi người nuôi con sẽ làm xáo trộn tâm sinh lý, sinh hoạt và học tập của cháu T. Do đó, để duy trì sự phát triển ổn định của cháu T nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục giao cháu T cho anh N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng là phù hợp.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi phù hợp với nhận định trên, được chấp nhận.

[4] Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 235; Điều 266; Điều 267 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Bích D đối với bị đơn Anh Nguyễn Nhật N về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đồng (*ba trăm ngàn đồng*), nhưng được khấu trừ toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0003519 ngày 10/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Anh Nguyễn Nhật N có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/8/2021). Chị Nguyễn Thị Bích D vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Đình Chung